

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sáp nhập Trung tâm Phát triển quỹ đất với Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Th2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Trọng Hải

Hà Trọng Hải

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên tỉnh Lai Châu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu; thực hiện chức năng trong các lĩnh vực tài nguyên môi trường gồm: hoạt động đo đạc bản đồ, lập bản đồ địa chính, bản đồ địa hình, bản đồ chuyên đề, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và táiđịnh cư; thực hiện cung cấp dịch vụ công về đo đạc, bản đồ, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

2. Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng hoạt động theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường về tổ chức, biên chế và hoạt động.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Khảo sát, lập: Dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, phương án các công trình đo đạc và bản đồ các loại thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường.

2. Xây dựng lưới độ cao Nhà nước, lưới tọa độ địa chính, đo đạc lập bản đồ địa chính, bản đồ địa hình, bản đồ hành chính và các loại bản đồ chuyên đề khác; trích đo địa chính; đo đạc bổ sung chỉnh lý biến động đất đai; đo đạc phục vụ công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, tách thửa, hợp thửa, chuyển quyền, chuyển mục đích sử dụng đất; đo đạc tài sản gắn liền với đất là nhà, không phải là nhà và các công trình xây dựng khác.

3. Thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; xây dựng điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và lập bản đồ giá đất, xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất; khảo sát, điều tra, đánh giá, phân loại đất.

4. Tổ chức thực hiện việc đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ.

5. Giám sát, kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu các công trình sản phẩm đo đạc, bản đồ các loại; công trình quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai và sản phẩm khác có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên môi trường.

6. Thực hiện quản lý quỹ đất đã được giải phóng mặt bằng, quỹ đất nhận chuyển nhượng nhưng chưa có dự án đầu tư hoặc chưa đấu giá quyền sử dụng đất; đất đã thu hồi theo quy định của Luật đất đai.

7. Lập phương án sử dụng khai thác quỹ đất được giao quản lý; lập dự án đầu tư và tổ chức xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất, cấp đất tái định cư khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

8. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; tư vấn bất động sản và các dịch vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

9. Xác định vị trí và cắm các loại mốc: Mốc địa giới hành chính; mốc qui hoạch xây dựng; mốc qui hoạch sử dụng đất; các loại mốc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; mốc lộ giới giao thông, thủy lợi; mốc khoanh định đất trồng lúa nước; mốc ranh giới bảo vệ rừng; mốc giới và vùng hoạt động khoáng sản, vùng cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

10. Cung cấp hồ sơ, bản đồ, thông tin, số liệu đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, địa điểm đầu tư, giá đất và quỹ đất theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu, các hoạt động ứng dụng và triển khai các tiến bộ khoa học công nghệ về đo đạc, bản đồ, điều tra đánh giá tài nguyên.

12. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; được ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn, dịch vụ để thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm.

13. Quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của đơn vị, kế hoạch của cấp trên giao đảm bảo chất lượng, tiến độ. Tham gia đấu thầu cung ứng các dịch vụ nghiệp công phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được giao của Trung tâm.

14. Thực hiện việc thu phí, lệ phí, giá dịch vụ theo quy định của pháp luật.

15. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh trật tự; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng.

16. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật;

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, phụ trách chỉ đạo một số mặt công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm ủy nhiệm thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc

a) Phòng Kế hoạch, tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật tài nguyên.

3. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong tổng số người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch biên chế số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Cơ chế tài chính

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên có trách nhiệm triển khai thực hiện quy định này; quy định nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan bảo đảm mọi hoạt động, điều hành của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./
